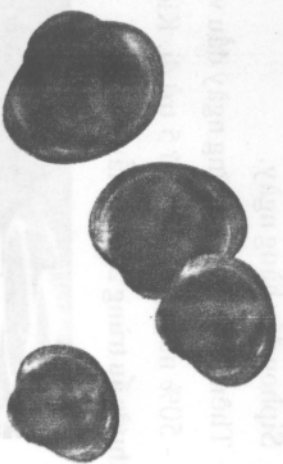


**Ướt sò giống và nuôi sò thương phẩm
trong ao vùng triều**

Chọn ao vùng triều có thể lưu thông nước
tốt với bên ngoài, đáy bùn mịn hoặc bùn pha cát,
độ mặn 18 - 22‰, pH từ 7,5-8,5, độ sâu 1 - 1,5m,
nhiệt độ 26 - 30°C.

Chuẩn bị ao: san phẳng đáy ao; diệt dịch
hại như cá dữ, cua còng...

Thả sò giống cỡ 2 - 3mm với mật độ 3,000 -
6,000 con/m², sau 110 - 130 ngày thu được sò
giống cỡ 6 - 8mm. Tiếp tục san thưa dần khi sò
lớn. Mật độ 0,5 - 1,5 con/m² là thích hợp để nuôi
thành sò thương phẩm. Thu hoạch sau 10 - 15
tháng khi sò đạt kích thước 4 - 5cm.



Ấu trùng có điểm mắt

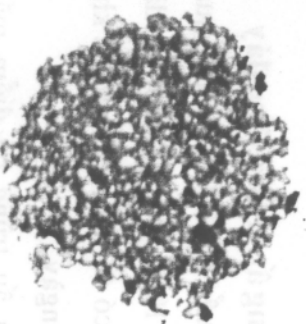
Quản lý và chăm sóc ấu trùng

Mật độ ấu trùng: 3,000 - 6,000 con/m² từ khi
ấu trùng mới xuống đáy đến khi con giống đạt
kích thước >2mm. Thức ăn là hỗn hợp tảo đơn
bào *Nanochloropsis* sp., *Isochrysis* sp.,
Chaetoceros sp.... với mật độ 10,000 tế bào/ml.

Sục khí 24/24.

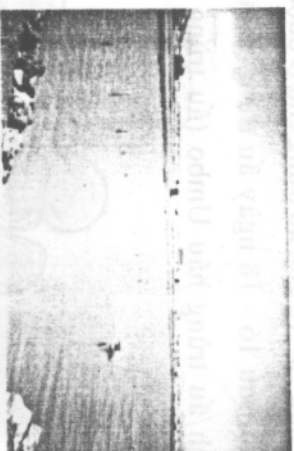
Thay nước hàng ngày từ 40 - 60% thể tích
bể/ngày.

PH: 7,5 - 8,5. Độ mặn 20‰.



Sò giống cỡ 2 - 3mm

Sau 90 ngày thu được sò giống cỡ 2 - 3mm.



Ao ương sò giống và nuôi sò thương phẩm

BỘ MÔN ĐỘNG VẬT THẦN MỀM

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU THỦY SẢN III

33 Dã Ngạc - Nha Trang - Khánh Hòa
Điện thoại: 058.831298 - Fax: 058.831846

**BỘ THUY SẢN
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU THỦY SẢN III**



**CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG
VÀ NUÔI THƯƠNG PHẨM**

SÒ HUYẾT

Anadara granosa Linnaeus, 1758



CÔNG NGHỆ

LÀ SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐỀ TÀI DO SUMA - FSPS TÀI TRỢ 2001 - 2002

KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG SÒ HUYẾT

Anadara granosa Linnaeus, 1758

Sò huyết (*Anadara granosa* Linnaeus, 1758) là một loài động vật thân mềm hai mảnh vỏ phân bố tự nhiên ở những bãi triều ven biển Việt Nam, tập trung ở các tỉnh Kiên Giang, Quảng Ninh, Trà Vinh và Ninh Thuận. Thịt sò huyết thơm ngon, bổ dưỡng rất được ưa chuộng. Hiện nay, nguồn giống sò huyết cung cấp cho nuôi thương phẩm chủ yếu khai thác từ tự nhiên.

Trong tự nhiên, sò huyết sinh sản quanh năm nhưng tập trung vào 2 vụ chính là tháng 3-4 và tháng 8-9.

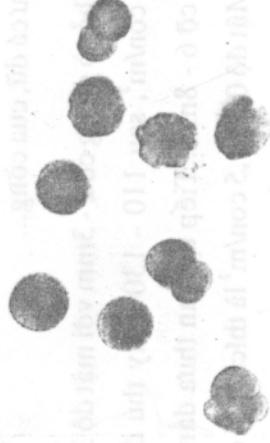
Môi trường sống thích hợp là các thủy vực có độ mặn 20 - 25‰; nhiệt độ 23 - 28°C; chất đáy bùn mịn pha cát.

Nuôi vỗ đàn bố mẹ

Chọn những cá thể lớn hơn 25mm (chiều dài vỏ), khỏe mạnh, tuyến sinh dục phát triển ở giai đoạn III, IV nuôi từ 2 - 5 ngày. Thức ăn là tảo đơn bào: *Chaetoceros* sp., *Nanochloropsis* sp., *Platymonas* sp, *Isochrysis* sp. Sục khí; Thay 40-60% nước hàng ngày.

Kích thích phóng tinh đẻ trứng

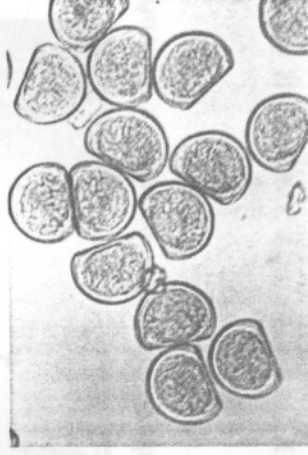
Kết hợp phơi khô và tạo dòng chảy kích thích sò phóng tinh và đẻ trứng. Trứng thụ tinh được lọc sau 30 - 40 phút, loại bỏ tạp chất và tinh trùng thừa, chuyển sang bể ương ấu trùng.



Trứng thụ tinh và đang phân cắt

Ương ấu trùng nổi

Sau 16 - 18 giờ, ấu trùng chữ D được hình thành, sau 16 - 18 ngày ấu trùng phát triển thành ấu trùng hậu Umbo (ấu trùng điểm mắt).

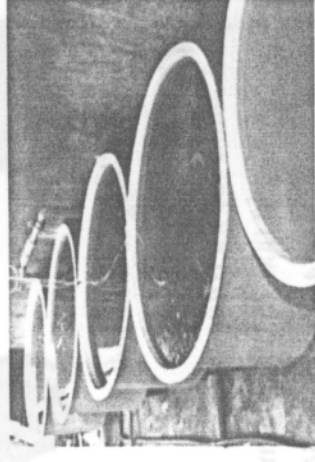


Ấu trùng chữ D

Mật độ ấu trùng 2 con/ml.

Siphon đáy hàng ngày.

Thêm nước trong những ngày đầu và thay từ 30 - 50% nước từ ngày thứ 5 trở đi. Kiểm tra kích thước ấu trùng 2 ngày/lần.



Tảo đơn bào làm thức ăn cho ấu trùng sò huyết

Cho ăn tảo đơn bào *Nanochloropsis* sp. với mật độ 3000 tế bào/ml, hai lần/ngày.

Độ mặn 25‰, Sục khí 24/24 giờ. Nhiệt độ: 24 - 30°C. pH: 7,5-8,5.

Thuần hoá độ mặn thấp dần xuống 20‰ khi ấu trùng có điểm mắt.

Ương ấu trùng sống đáy

Chuẩn bị bể: Cho bùn đã qua xử lý bằng thuốc tím 10ppm vào bể một lớp dày 2-5cm và cấp nước có độ mặn 20‰ trước khi chuyển ấu trùng 4 - 7 ngày.

Thu ấu trùng có điểm mắt bằng lưới 100µm, chuyển sang bể ương ấu trùng đáy.